

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHỔ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Phổ An, ngày tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu
Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ
thị xã lần thứ XXI và phương hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030**

PHẦN 1

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM 2021 – 2025

Trong 5 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của chính quyền địa phương, xã Phổ An đã tận dụng thời cơ, thuận lợi, vượt qua nhiều khó khăn thách thức, đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng. Các Nghị quyết của Đảng bộ, HĐND đề ra sát đúng thực tế của địa phương, phù hợp với tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Vì vậy đời sống nhân dân ngày một ổn định và mức sống của người dân được nâng lên, kinh tế xã hội ngày càng phát triển, công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

Tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2021-2025 tăng 8,1% (chỉ tiêu Đại hội 11%). Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp từ 21,5% giảm xuống 19,1%; Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng là 40,3% tăng lên 42,7%; Thương mại, dịch vụ từ 38,2% không tăng, giảm 38,2%. Giá trị sản xuất bình quân (giá so với năm 2015), giai đoạn 2021-2025 đạt 196,4% so với Nghị quyết, tăng 79,1% so với nhiệm kỳ. Bình quân giá trị sản xuất đầu người 196,4 triệu đồng, đạt 126,4% so với Nghị quyết. Sản lượng lương thực bình quân hàng năm 4.565 tấn, giảm chỉ tiêu 311 tấn.

1. Nông nghiệp:

- Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 108,3% so với Nghị quyết, tăng 6,6% so với nhiệm kỳ trước. Trong đó: Cây trồng giá trị bình quân hàng năm đạt 99,4% so với Nghị quyết, tăng 79,3% so với nhiệm kỳ trước; Chăn nuôi phát triển, nhất là đàn bò tăng cả chất lượng và số lượng, tỷ lệ bò lai trên 99%. Tổng giá trị chăn nuôi đạt 119,5% so với Nghị quyết, tăng 111,5% so với nhiệm kỳ trước. Công tác quản lý, bảo vệ phát triển rừng được tăng cường, đến nay toàn bộ 270,0 ha rừng phòng hộ ven biển đã giao cho 04 thôn và 11 hộ quản lý. Khai thác, nuôi trồng thủy sản: 108,5% so Nghị quyết, tăng 6,2% so với nhiệm kỳ trước. Số lượng tàu thuyền có 70 chiếc, trong đó có 58 chiếc tàu có công suất 300 CV và 12 chiếc tàu có công suất dưới 30 CV; nuôi tôm trên cát, diện tích 15 ha, nuôi ốc hương trên cát diện tích 16,749 ha.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã, trong 5 năm qua phối hợp với Phòng kinh tế và trung tâm dịch vụ

nông nghiệp thị xã thực hiện 3 dự án phát triển sản xuất gồm: Một mô hình nuôi gà thả vườn với quy mô 500 con; hai dự án nuôi bò cái lai sinh sản với quy mô 33 con, tổng kinh phí là 134 triệu đồng. Thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm(OCOP), xã Phở An có 1 sản phẩm tham gia đánh giá phân hạng tại tỉnh Quảng Ngãi đạt 3 sao (Dầu lạc Phở An của Hợp tác xã Nông nghiệp Phở An).

- Các thành phần kinh tế nhất là kinh tế tư nhân phát triển góp phần tăng trưởng kinh tế của xã, Hợp tác xã được củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động. Toàn xã có 08 doanh nghiệp và 228 hộ sản xuất kinh doanh cá thể.

2. Tiêu thủ công nghiệp, xây dựng đạt nhiều kết quả:

Giá trị sản xuất tiêu thủ công nghiệp xây dựng bình quân hàng năm đạt 142% so với Nghị quyết, giảm 43,5% so với nhiệm kỳ trước. Các ngành nghề tiêu thủ công nghiệp như: làm chổi đót, mộc dân dụng, may gia công, cơ khí sửa chữa, ... phát triển. Trong 05 năm qua, đã đầu tư xây dựng trên địa bàn xã 105 công trình, Tổng kinh phí đã thực hiện: 30.112.897.000 đồng, trong đó: Vốn ngân sách Trung ương: 460.800.000 đồng, đạt tỷ lệ: 0,15%; vốn ngân sách tỉnh: 15.246.416.000 đồng, đạt tỷ lệ: 50,6%; vốn ngân sách thị xã: 9.875.632.000 đồng, đạt tỷ lệ 32,79%; vốn nhân dân đóng góp: 4.530.049.000 đồng, đạt tỷ lệ: 15%.

3. Hoạt động thương mại, dịch vụ:

Phát triển nhanh đáp ứng nhu cầu đời sống xã hội, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, du lịch hàng năm đạt 827 tỷ đồng, đạt 120% so với Nghị quyết. Các loại hình dịch vụ thương mại phát triển khá, chợ nông thôn và các điểm kinh doanh dịch vụ được đầu tư nâng cấp và mở rộng.

4. Thu, chi ngân sách trên địa bàn xã:

Thu, chi ngân sách trên địa bàn xã: Công tác thu, chi được thực hiện đúng quy định, các nguồn thu được khai thác và quản lý tốt, nhất là thu thuế, phí lệ phí và một số nguồn thu khác nên thu ngân sách hàng năm trên địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu Thị xã giao. Tổng thu bình quân hàng năm 18,078 tỷ đồng, đạt 264,8% so với Nghị quyết (Nghị quyết bình quân hàng năm 6,826 tỷ đồng), đến nay xã không còn nợ công.

5. Công tác quản lý sử dụng đất và bảo vệ môi trường:

Trong 05 năm qua đã hướng dẫn và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân đảm bảo theo quy định. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản chặt chẽ hơn, công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường đã được chú trọng, thu gom đổ rác thải đúng quy định.

6. Công tác xây dựng nông thôn mới:

Tổng kinh phí thực hiện xây dựng nông thôn mới của xã là: 30.112.897.000 đồng¹. Ngày 16/10/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1525/QĐ-UBND công nhận “xã Phở An, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao” năm 2022.

II. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa xã hội

1. Công tác giáo dục và đào tạo:

Cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học trên địa bàn. Giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đều đạt chuẩn; chất lượng giáo dục có chuyển biến tích cực, tỷ lệ học sinh khá, giỏi, trúng tuyển đại học, cao đẳng ngày càng tăng. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đã được cấp thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn về phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2. Khuyến học, khuyến tài được đẩy mạnh. Năm 2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi công nhận Trường Mầm non Phổ An đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2, theo quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 Bằng công nhận Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

2. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác chăm sóc có nhiều tiến bộ, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và chăm sóc trẻ em được chú trọng. Trạm Y tế xã được đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị về y tế, đội ngũ y, bác sỹ được nâng cao phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân ngày càng tốt hơn. Công tác y tế dự phòng đạt kết quả tốt, các loại dịch bệnh được phát hiện, xử lý kịp thời, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiếm 5,8%, giảm 1,2% so với Nghị quyết.

3. Hoạt động văn hóa - thể thao, thông tin, tuyên truyền:

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với phong trào góp sức chung tay xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và chương trình an sinh xã hội, góp phần thực hiện chủ trương giảm nghèo nhanh và bền vững; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong nhân dân và trong đội ngũ cán bộ gắn với xây dựng nông thôn mới, chuyển biến tích cực, tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa bình quân hàng năm đối với hộ gia đình 95,71%, vượt 1,71% so với Nghị quyết, thôn đạt 100%, cơ quan, đơn vị đạt 100%; năm 2022 xã Phổ An đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Các di tích được quan tâm bảo tồn và công nhận xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh vụ thăm sát Chợ An và di tích lịch sử địa điểm cập bến tàu Không số (C41) tại bãi biển thôn An Thổ. Các thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng, toàn xã có 04 nhà văn hóa thôn và 01 nhà văn hóa xã, 02 sân vận động thể thao, các loại hình nghệ thuật, văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy như: múa hát sắc bùa, ... Phong trào thể dục, thể thao quần chúng ngày càng phát triển. Công tác thông tin, truyền thông được đảm bảo, nhất là việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Triển khai chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm, chính sách người có công và chính sách xã hội:

Chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm được triển khai thực hiện đạt kết quả khá. Tỷ lệ hộ nghèo từ 2,90% năm 2021 giảm còn 2,21% vào cuối năm 2024. Tỷ lệ nghèo đa chiều (đã trừ số hộ không có khả năng lao động) còn 37 hộ, chiếm tỷ lệ 1,13%. Chính sách người có công được chú trọng, phong trào đền ơn đáp nghĩa được

quan tâm, đời sống người có công được nâng lên². Nhận và cứu trợ, hỗ trợ người nghèo và an sinh xã hội thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Bảo hiểm y tế toàn dân đạt 94,73%.

3. Ứng dụng khoa học công nghệ:

Phối hợp tổ chức 07 lớp tập huấn ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong chăn nuôi và trồng trọt cho hơn 205 lượt người, đã được đưa vào sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao.

III. Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và công tác nội chính

1. Về quốc phòng:

Hàng năm luôn duy trì trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt chỉ tiêu trên giao. Tham gia huấn luyện dân quân tự vệ hàng năm đạt 100%; giao quân đảm bảo chất lượng, đạt 100% chỉ tiêu giao. Kiện toàn 4 Câu lạc bộ cựu quân nhân, với tổng số 97 cựu quân nhân.

2. Về An ninh:

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; giải quyết kịp thời các vụ, việc vi phạm trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội không để xảy ra điểm nóng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được đẩy mạnh, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân được nâng lên. Công tác giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị của công dân được giải quyết kịp thời. Các vụ việc phản ánh, kiến nghị yêu cầu giải quyết đã giải quyết, phục hồi quyền lợi cho người khiếu nại, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương.

IV. Đánh giá chung

1. Về ưu điểm, kết quả đạt được:

- Trong nhiệm kỳ qua, tuy bị ảnh hưởng bởi tác động bất lợi về nhiều mặt như: khủng hoảng kinh tế, thiên tai, dịch bệnh, liên tiếp xảy ra làm ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Nhưng nhờ sự chỉ đạo, hỗ trợ của cấp trên cộng với truyền thống cách mạng anh hùng, tinh thần đoàn kết của cán bộ và nhân dân trong xã đã nỗ lực triển khai thực hiện nhiệm vụ, kết quả hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và xấp xỉ đạt kế hoạch.

- Kinh tế của xã tiếp tục tăng trưởng, hạ tầng kỹ thuật được đầu tư xây dựng; Các hoạt động trên lĩnh vực văn hoá - xã hội được tập trung chỉ đạo và có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Công tác phòng, chống tội phạm được tăng cường, kịp thời xử lý các vụ, việc vi phạm; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, công tác xây dựng chính quyền được tập trung chỉ đạo, công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh; Chỉ đạo giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” có nhiều tiến bộ. Tổ chức bầu cử Trưởng thôn và triển khai quy chế tổ chức

và hoạt động của thôn. Vì vậy, dù triển khai nhiệm vụ với nhiều khó khăn, thách thức nhưng xã đã hoàn thành khá tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ qua, trên tất cả các lĩnh vực do thị xã giao; Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phổ An lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và HĐND xã đề ra, tiếp tục thúc đẩy các mặt công tác của xã phát triển.

- Tuy nhiên, những năm qua xa còn gặp những khó khăn, hạn chế nhất định đó là: trong quản lý sản xuất, chưa đổi mới mô hình hoạt động để phục vụ sản xuất nâng cao đời sống nhân dân, hoạt động sản xuất kinh doanh còn hạn chế, sức tiêu thụ hàng hoá chậm, nuôi trồng thủy sản gặp khó khăn, công tác quản lý tài nguyên và môi trường tuy có tiến bộ nhưng vẫn chưa đáp ứng so với nhu cầu phát triển, Công tác quản lý đất đai còn hạn chế, Thương mại dịch vụ, Tiểu thủ công nghiệp phát triển chậm; công tác xây dựng kết cấu hạ tầng tuy có đầu tư nhiều nhưng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương;

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật có lúc chưa kịp thời, tranh chấp, khiếu kiện đất đai vẫn còn xảy ra giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân có những vụ, việc còn kéo dài, chất lượng tham mưu giải quyết công việc của một số cán bộ, công chức chưa cao.

- Tình trạng lấn chiếm hành lang buôn bán còn xảy ra chưa giải quyết dứt điểm, đặc biệt ở chợ An.

- Tình trạng vứt rác thải ra môi trường vẫn còn xảy ra trên đị bàn.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

- Phần lớn các vụ, việc phát sinh trong lĩnh vực đất đai, nhưng do hậu quả từ lịch sử quản lý đất đai nhiều năm trước đây để lại nên hồ sơ địa chính hình thành qua các năm chưa đảm bảo, thiếu nhiều thông tin, tài liệu dẫn đến phải kéo dài thời gian thẩm tra, xác minh, kết luận; cơ chế, chính sách, pháp luật từng bước đã được hoàn thiện nhưng vẫn còn nhiều bất cập, lại thường xuyên thay đổi nên nhiều vụ việc rất khó khăn để tìm phương án giải quyết đúng pháp luật và đáp ứng yêu cầu của người dân. Một số ngành thiếu công chức chuyên môn nên việc xử lý công việc chậm trễ theo quy định.

- Do các ki ốt Chợ An lấn chiếm, coi nới từ năm 2021 đến nay đã giải quyết dứt điểm. Tuy nhiên, vẫn còn một số hộ dân buôn bán lấn chiếm lòng, lề đường.

- Ý thức của một số người dân chưa cao, dẫn đến vứt rác thải ra môi trường.

V. Một số bài học kinh nghiệm

Trên cơ sở kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại trong nhiệm kỳ qua về việc thực hiện nhiệm vụ Chính trị. UBND xã đã rút ra được những bài học kinh nghiệm như sau:

- **Một là**, luôn quán triệt, vận dụng đúng đắn, sáng tạo các chủ trương chính sách của Đảng - Nhà nước phù hợp với tình hình và điều kiện của xã. Tranh thủ mọi nguồn lực, chú trọng phát huy nguồn nội lực để phát triển kinh tế, nhất là xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội đồng bộ, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển nâng cao mức thu nhập tập trung cho mục tiêu “Xóa đói giảm nghèo”.

Trong thực hiện nhiệm vụ phải đồng bộ, phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đề cao kỷ luật, kỷ cương, chống chủ nghĩa cá nhân; tăng cường sự phối hợp trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, phải thật sự đồng bộ ở cả hệ thống chính trị, tạo sức bật.

-Hai là, phát huy sức mạnh và sự đồng bộ của hệ thống chính trị, phải thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao nhận thức về mọi mặt cho cán bộ, Đảng viên về Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Chú trọng công tác quy hoạch cán bộ, xây dựng bộ máy đội ngũ cán bộ từ xã đến thôn; chú trọng đội ngũ cán bộ chuyên trách và công chức xã có đủ trình độ, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện, cải tiến lề lối làm việc, tránh tư tưởng chủ quan, ngại khó. Hướng mạnh bám sát cơ sở, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, biết dựa vào dân, giữ vững mối liên hệ, gắn bó giữa Đảng và nhân dân, tạo sự thống nhất ý chí và hành động.

-Ba là, luôn coi trọng việc giáo dục giữ gìn và phát huy truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân, kịp thời khắc phục những yếu kém, khuyết điểm, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vượt qua khó khăn thử thách.

Đặc biệt quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức đảm bảo công việc cả trước mắt và lâu dài.

Chủ động, nắm bắt tình hình, xử lý và giải quyết nhanh, có hiệu quả các tình huống phát sinh trên địa bàn xã cũng như các vấn đề về sản xuất, đời sống. Những nguyện vọng chính đáng của nhân dân, động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào yêu nước, tăng gia sản xuất nâng cao đời sống, thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với phong trào góp sức chung tay xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và chương trình an sinh xã hội, góp phần thực hiện chủ trương giảm nghèo nhanh và bền vững.

-Bốn là, thực hiện nghiêm túc Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Phát huy quyền dân chủ trong cơ quan, Lãnh đạo, vận động nhân dân thực hiện tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

PHẦN THỨ HAI

Mục tiêu, chỉ tiêu và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030

I. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát huy truyền thống cách mạng và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động các nguồn lực trong và ngoài xã giữ vững các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; đảm bảo quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội, không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Về lĩnh vực kinh tế:

- Tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm 2.167,017 tỷ đồng. Trong đó: Thương mại - dịch vụ chiếm 38,2%; Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng chiếm 42,7%; Nông - lâm - ngư nghiệp và nuôi trồng thủy sản chiếm 19,1%.

- Giá trị sản xuất đầu người bình quân 196.447.000 triệu đồng/người/năm. Sản lượng lương thực bình quân hàng năm là 4.565 tấn. Bình quân lương thực đầu người 413 kg/người/năm. Tốc độ tăng trưởng sản xuất bình quân hàng năm từ 12% - 16%.

- Tổng giá trị sản xuất, nông nghiệp bình quân hàng năm đạt 415,017 tỷ đồng. Trong đó về cây trồng 34,482 tỷ đồng; Về chăn nuôi 24,356 tỷ đồng; Nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản 356,179 tỷ đồng.

- Tổng giá trị công nghiệp và xây dựng đạt 925 tỷ đồng. Phân đấu thu ngân sách đạt trên 6% chỉ tiêu thị xã giao.

- Tổng giá trị thương mại, dịch vụ, du lịch đạt 827 tỷ đồng.

2. Về văn hóa - Xã hội:

- Huy động trẻ 05 tuổi ra lớp mẫu giáo đạt 100%, trẻ 6 tuổi vào lớp 01 đạt 100%. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

- Phối hợp để hoàn thiện Trường Trung học cơ sở, Trường Tiểu học xã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trước năm 2030. Tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm đạt 98% trở lên. Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục Trung học cơ sở tiếp tục được giữ vững, đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,8%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới 6%, bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%. Phân đấu xã đạt chuẩn y tế quốc gia theo tiêu chí mới.

- Gia đình văn hóa hàng năm đạt 95% trở lên, thôn văn hóa có 4/4 thôn, cơ quan văn hóa đạt văn hóa 100%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 40%, tạo việc làm mới và việc làm thêm 550 lao động.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm từ 0,5% trở lên.

- 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh.

3. Về công tác Quốc phòng - An ninh:

Hàng năm giao quân đạt 100% chỉ tiêu được giao. Đăng ký tuổi 17 đạt tỷ lệ 100%. Phân đấu đạt xã vững mạnh toàn diện về Quốc phòng - An ninh. Xây dựng lực lượng dân quân đạt chỉ tiêu theo quy định, huấn luyện dân quân, huấn luyện quân nhân dự bị đạt chỉ tiêu trên giao.

III. Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu

1. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với giữ vững xã nông thôn mới nâng cao là nhiệm vụ đột phá:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu nông nghiệp. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao, phù hợp với thị trường, khuyến khích đầu tư chăn nuôi vườn theo mô hình kinh tế nông hộ. Thực hiện dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp, quỹ đất công ích

gắn với tích tụ đất đai để kêu gọi đầu tư phát triển sản xuất, hình thành các vùng sản xuất tập trung chuyên canh nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Chú trọng chỉ đạo phát triển kinh tế biển, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Chính phủ về chính sách phát triển thủy sản, gắn kết chặt chẽ giữa khai thác, nuôi trồng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường. Xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao, có cơ cấu kinh tế và các tổ chức sản xuất hợp lý, gắn kết sản xuất nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ. Tiếp tục bổ sung hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, môi trường, đẩy mạnh chuyên gia ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ. Quan tâm chỉ đạo, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã, hoạt động kinh doanh theo quy định.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hình thành các khu dân cư tập trung theo hướng đô thị hóa, phát triển hệ thống giao thông, kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất.

2. Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ và công nghiệp - xây dựng:

- Đẩy mạnh các hoạt động kêu gọi đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tham gia xây dựng cơ sở sản xuất tiêu thủ công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp chế biến nông, lâm, may mặc, sản xuất vật liệu xây dựng, giải quyết nhiều việc làm cho lao động và thân thiện với môi trường.

- Khôi phục và phát triển các ngành nghề truyền thống của địa phương như: Nghề làm bánh tráng, làm bún, mộc dân dụng, cơ khí sửa chữa, may gia công, ... Đồng thời tìm kiếm phát triển các ngành nghề mới để giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống nhân dân. Phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng mở rộng quy mô, đa dạng hóa các loại hình và nâng cao chất lượng phục vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống. Mở rộng Chợ Hội An gắn với phát triển các loại hình dịch vụ, các cơ sở kinh doanh phục vụ cho nuôi trồng, đánh bắt, khai thác để tiêu thụ sản phẩm, phát huy lợi thế, vị trí, địa lý cảnh quan thiên nhiên để phát triển kinh tế du lịch, thúc đẩy kinh tế xã hội của địa phương phát triển. Tiếp tục kêu gọi đầu tư vào khu du lịch biển Hội An, Phố An. Phấn đấu giai đoạn 2025-2030 xã Phố An, trở thành phường Phố An, thị xã Đức Phổ.

3. Nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục và đào tạo, tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa:

- Thực hiện tốt chủ trương của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Phối hợp tập trung củng cố hoàn thiện mạng lưới giáo dục, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, chú trọng giáo dục mầm non. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, chú trọng xây dựng và duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia, giữ vững phổ cập mầm non cho trẻ em 5 tuổi, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở.

- Chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ, khuyến khích đào tạo ngành nghề cho lao động nông thôn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức cá nhân trên địa bàn, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, cơ sở kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, chú trọng ứng dụng, công nghệ sạch trong sản xuất rau, quả, thực phẩm, ứng dụng công nghệ tiên bộ vào nuôi trồng thủy sản và phòng, chống ô nhiễm môi trường.

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân:

- Đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, tiếp tục duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã, giai đoạn đến năm 2030 theo Quyết định số 1.300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế. Tập trung phát triển mạng lưới y tế, nâng cao trách nhiệm y đức của đội ngũ đội ngũ y, bác sỹ trong khám chữa bệnh, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên và các ngành có liên quan đầu tư trang thiết bị, nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, chống có hiệu quả các loại dịch bệnh, thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Thực hiện tốt quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm và hành nghề y, dược tư nhân. Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS. Tăng cường công tác truyền thông, thực hiện có hiệu quả chính sách dân số, gia đình, trẻ em; chú trọng ngăn chặn tình trạng mất cân bằng giới tính, triển khai thực hiện tốt chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ, phòng chống bạo lực gia đình.

5. Thực hiện chính sách người có công, chính sách an sinh xã hội:

- Tiếp tục đưa phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với phong trào góp sức chung tay xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và chương trình an sinh xã hội, góp phần thực hiện chủ trương giảm nghèo nhanh và bền vững. Chăm lo phát triển văn hóa, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, khai thác, phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, chú trọng xây dựng các thiết chế văn hóa và bảo tồn các di tích lịch sử.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, truyền thông, hoạt động của đài truyền thanh xã, quản lý chặt chẽ các điểm dịch vụ Internet theo quy định. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, phát triển thể dục, thể thao quần chúng.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước cùng với đẩy mạnh phong trào “*đền ơn, đáp nghĩa*” nhằm chăm lo tốt hơn đời sống người có công với cách mạng, rà soát các đối tượng người có công với cách mạng chưa được hưởng chế độ, chính sách, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét quyết định. Thực hiện tốt phong trào phụng dưỡng, chăm lo Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Thực hiện tốt chính sách xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân.

6. Giữ vững Quốc phòng - An ninh, ổn định chính trị - xã hội:

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ Quốc phòng - An ninh. Xây dựng củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, thể trận lòng dân vững chắc. Xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ đảm bảo về số lượng và chất lượng.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa lực lượng Dân quân, lực lượng Công an xã và Bộ đội Biên phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” và phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội gắn với tăng cường củng cố lực lượng Công an xã và các tổ chức tự quản ở thôn, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy, giảm thiểu tai nạn giao thông.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Phát huy vai trò hoạt động của ban hòa giải, tổ hòa giải, giải quyết tốt các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn tại cộng đồng khu dân cư. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo theo thẩm quyền, không để xảy ra “*điểm nóng*” khiếu kiện đông người, vượt cấp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân về công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Xử lý nghiêm túc đối với cán bộ, công chức những người, gây phiền hà cho người dân trong giải quyết công việc.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương là nhiệm vụ trọng tâm:

Tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, UBND xã và các ban, ngành chuyên môn cấp xã. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách hành chính theo cơ chế “*Một cửa, một cửa liên thông*” đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý hành chính Nhà nước và giảm thiểu thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với Doanh nghiệp, tổ chức, công dân và cá nhân, thực hiện nhận và trả hồ sơ đúng hẹn. Phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, thiếu tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, đủ tiêu chuẩn chức danh và năng lực thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh, nhiệm kỳ 2021 - 2025 và phương hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH thị xã Đức Phổ;
- Đảng ủy, TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Mặt trận, các hội đoàn thể xã;
- Các Ban, ngành xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hà